QUỐC HỘI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Nghị quyết số: 52/2017/QH14	

NGHỊ QUYẾT
Về chủ trương đầu tư Dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020

QUỐC HỘI

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13;

Căn cứ Nghị quyết số 26/2016/QH14 ngày 10 tháng 11 năm 2016 của Quốc hội về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020;

Sau khi xem xét Tờ trình số 487/TTr-CP ngày 21 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ, Báo cáo thẩm tra số 746/BC-UBKT14 ngày 01 tháng 11 năm 2017 của Ủy ban Kinh tế của Quốc hội, Báo cáo số 542/BC-CP ngày 17 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ, Báo cáo số 225/BC-UBTVQH14 ngày 21 tháng 11 năm 2017 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các tài liệu liên quan và ý kiến của các vị đại biểu Quốc hội;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1

Quyết định chủ trương đầu tư Dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020 (sau đây gọi là Dự án). Địa điểm từ Cao Bồ (Nam Định) đến Bãi Vọt (Hà Tĩnh), từ Cam Lộ (Quảng Trị) đến La Sơn (Thừa Thiên Huế), từ Nha Trang (Khánh Hòa) đến Dầu Giây (Đồng Nai) và Cầu Mỹ Thuận 2 (Tiền Giang và Vĩnh Long).

Điều 2

1. Phạm vi, quy mô, phương án đầu tư, hình thức đầu tư

Giai đoạn 2017 - 2020 dự kiến đầu tư 654 km, chia thành các dự án thành phần vận hành độc lập, hình thức, quy mô đầu tư của từng dự án thành phần chi

tiết tại Phụ lục kèm theo. Trình tự, thủ tục, thẩm quyền thẩm định và quyết định đầu tư căn cứ quy mô của từng dự án thành phần theo quy định của pháp luật về đầu tư công.

2. Công nghệ

Dự án áp dụng các công nghệ tiên tiến, hiện đại, bảo đảm yêu cầu an toàn, đồng bộ, chất lượng và hiệu quả. Khuyến khích nhà đầu tư ứng dụng công nghệ cao trong tổ chức thi công và đẩy nhanh tiến độ thực hiện Dự án.

3. Nhu cầu sử dụng đất và phương án giải phóng mặt bằng

Sơ bộ nhu cầu sử dụng đất của Dự án là 3.736 héc-ta, trong đó đất trồng lúa là 1.037 héc-ta. Giải phóng mặt bằng tất cả các dự án thành phần theo quy mô 6 làn xe, dự án Cam Lộ - La Sơn theo quy mô 4 làn xe như quy hoạch đã được phê duyệt.

4. Tổng mức đầu tư và nguồn vốn

Sơ bộ tổng mức đầu tư của Dự án là 118.716 tỷ đồng (một trăm mười tám nghìn bảy trăm mười sáu tỷ đồng), bao gồm: 55.000 tỷ đồng (năm mươi lăm nghìn tỷ đồng) vốn nhà nước đầu tư tham gia thực hiện Dự án thuộc kế hoạch đầu tư trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2016 - 2020 bố trí cho các dự án quan trọng quốc gia theo Nghị quyết số 26/2016/QH14 của Quốc hội và 63.716 tỷ đồng (sáu mươi ba nghìn bảy trăm mười sáu tỷ đồng) vốn huy động ngoài ngân sách.

Trường hợp điều chỉnh quy hoạch làm thay đổi quy mô giải phóng mặt bằng so với quy định tại khoản 3 Điều này, Chính phủ báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội quyết định về quy mô giải phóng mặt bằng và sử dụng vốn từ nguồn vốn được bố trí cho các dự án quan trọng quốc gia để tổ chức thực hiện.

5. Tiến độ thực hiện

Chuẩn bị đầu tư, thực hiện Dự án từ năm 2017 và cơ bản hoàn thành năm 2021.

Điều 3

Giao Chính phủ tổ chức thực hiện các nội dung sau đây:

1. Triển khai thực hiện Dự án theo quy định của pháp luật, bảo đảm công khai, minh bạch, hiệu quả, phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong tổ chức thực hiện và quản lý Dự án; bảo đảm sự cạnh tranh bình đẳng giữa các thành phần kinh tế; đối với các dự án thành phần đầu tư theo hình thức hợp đồng xây dựng -

kinh doanh - chuyển giao (BOT) cần khắc phục những hạn chế, bất cập đã nêu trong Báo cáo số 197/BC-UBTVQH14 ngày 23 tháng 10 năm 2017 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

2. Xây dựng cơ chế huy động các nguồn lực tham gia đầu tư Dự án. Ban hành tiêu chí, nguyên tắc, phân bổ vốn nhà nước đầu tư tham gia thực hiện Dự án hợp lý và cơ chế giám sát, quản lý chặt chẽ, sử dụng hiệu quả vốn đầu tư. Đối với những dự án thành phần sử dụng toàn bộ vốn đầu tư công, nghiên cứu, áp dụng phương án thu giá dịch vụ hợp lý để thu hồi vốn đầu tư của Nhà nước; đối với các dự án thành phần đầu tư công theo hình thức đối tác công tư được quản lý, sử dụng theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công.

3. Giá dịch vụ sử dụng đường bộ của Dự án được xác định theo nguyên tắc xác định cụ thể mức giá khởi điểm và mức giá cho từng thời kỳ làm cơ sở đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư theo quy định của pháp luật đấu thầu, phù hợp với khả năng chi trả của người dân, bù đắp chi phí sản xuất, kinh doanh, lợi nhuận của nhà đầu tư và lợi ích của Nhà nước. Bảo đảm tính đúng, tính đủ và công khai, minh bạch các yếu tố hình thành giá.

4. Báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, quyết định trong trường hợp việc đấu thầu các dự án thành phần không lựa chọn được nhà đầu tư.

5. Sử dụng 15.000 tỷ đồng (mười lăm nghìn tỷ đồng) từ nguồn vốn dự phòng của Kế hoạch trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2016 - 2020 cho các dự án đường sắt quan trọng và các dự án đường bộ quan trọng, cấp bách. Chính phủ báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, quyết định trước khi thực hiện.

6. Khẩn trương nghiên cứu, điều chỉnh, cập nhật Quy hoạch phát triển mạng đường bộ cao tốc Việt Nam bảo đảm tầm nhìn dài hạn trên toàn tuyến cao tốc Bắc - Nam phía Đông theo hướng giải phóng mặt bằng theo quy mô 6 làn xe, riêng đoạn từ Vũng Áng (Hà Tĩnh) đến Túy Loan (Đà Nẵng) theo quy mô 4 làn xe và một số đoạn cửa ngõ trung tâm kinh tế có lưu lượng xe lớn theo quy mô 8 làn xe. Trên cơ sở đó, báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, quyết định việc triển khai tiếp các đoạn trên tuyến đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông.

7. Chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết này, hàng năm báo cáo Quốc hội vào kỳ họp cuối năm về tình hình thực hiện Dự án; thông tin đầy đủ để người dân hiểu, đồng thuận về chủ trương đầu tư và hỗ trợ triển khai Dự án.

Điều 4

Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Ủy ban Kinh tế, Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban khác của Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội và đại biểu Quốc hội trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 22 tháng 11 năm 2017.

CHỦ TỊCH QUỐC HỘI

Nguyễn Thị Kim Ngân